TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUANG BÌNH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Thường.

2. Bà N Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thái Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn K; sinh năm 1998 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn R, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Căn cước công dân số 002098xxxxxx, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 20/4/2022; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn B (đã chết) và bà Đặng Thị Tr; vợ con: Chưa có;

Tiền án: 03, cụ thể:

+ Tại bản án số 23/2018/HS-ST ngày 28/12/2018, Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang xử phạt Lý Văn K 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 27/2019/HS-ST ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt Lý Văn K 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 89/2020/HS-ST ngày 24/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Lý Văn K 01 năm 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số

27/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, hình phạt chung là 02 năm 08 tháng 09 ngày tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPVPHC ngày 29/8/2018 của Công an huyện Quang Bình, xử phạt Lý Văn K 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (xử phạt vi phạm hành chính này đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/8/2023, bị tạm giam ngày 18/8/2023; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Lục Văn T1; sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị N; sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

3. Bà Dì Thị H; sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn R, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Đặng Văn T2; sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

2. Ông Đoàn Hồng T3; sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện D, tỉnh Lào Cai; vắng mặt.

3. Ông Lê Huy Đ; sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Đặng Thị Tr; sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn R, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 21 giờ, ngày 04/8/2023, Lý Văn K khi trú mưa trước cửa nhà ông Lục Văn T1 tại tổ 5, thị trấn Y, huyện Q, thấy cửa xếp bên ngoài khóa, nghĩ bên trong không có người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K lấy 01 chiếc chìa khóa mang theo từ trước cắm vào ổ khóa phía dưới lắc nhiều lần thì mở được ổ khóa. K vào bên trong, thấy phía trước có một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát 23E1 - 086.66. Theo cửa chính đi vào phòng khách, K dùng đèn điện thoại soi khu vực kệ tủ thấy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô. Đi vào buồng ngủ thứ nhất tầng một, K mở tủ quần áo, thấy có một chiếc túi màu đen bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu đen cùng dây sạc, chuột máy tính và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad, màu xám; K mở máy tính bảng và máy tính xách tay nhưng không lên nguồn. K lên tầng 2 nhưng không phát hiện tài sản gì. Sau đó K vào phòng ngủ thứ hai tầng một ngồi trên giường xem điện thoại khoảng 01 tiếng thì K ra cửa phía sau nhà để đi về nhưng do trời mưa

nên K quay lại phòng ngủ lúc trước ngồi chơi điện thoại. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 05/8/2023. K đi đến vị trí để chìa khóa xe mô tô, cầm chìa khóa cắm vào ổ khóa thấy mở được; K đi lên tầng hai, lấy 01 tấm ván xuống kê lên bậc thềm rồi dắt xe mô tô biển kiểm soát 23E1 - 086.66 ra cửa phía sau nhà. K quay lại phòng ngủ thứ nhất lấy 01 máy tính bảng Ipad đi cửa sau rồi cầm máy tính bảng và dắt xe ra khỏi nhà, qua khu đất trống rồi đi ra đường tỉnh lộ 183. K điều khiển xe mô tô và đem máy tính bảng vừa trộm cắp được lên xã G, huyện Q, tỉnh Hà Giang chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, K bán máy tính bảng cho ông Lê Huy Đ, trú thôn X, xã C, huyện Q với giá 470.000 đồng nhưng không nói cho ông Đ biết tài sản do phạm tội mà có; số tiền này K đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 20 giờ ngày 06/8/2023, K quay lại nhà ông Lục Văn T1, theo đường cửa sau vào phòng ngủ thứ nhất trộm cắp một máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu đen, sau đó mang đến quán sửa chữa máy tính của ông Đặng Văn T2, tại tổ 5, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang để sửa. Trong quá trình xem, sửa máy tính, K hỏi bán máy tính cho ông T2, nói đó là máy tính nhà K mua cho con học nhưng không tiện nên muốn bán để mua máy tính bảng. Ông T2 đồng ý mua với giá 600.000 đồng, do máy tính không có sạc nên ông T2 đưa cho K 500.000 đồng, bảo K mang sạc đến thì trả thêm 100.000 đồng. Sau đó K quay lại nhà ông Lục Văn T1 lấy 01 dây sạc và 01 chuột máy tính loại có dây mang đến đưa cho ông T2, ông T2 trả thêm cho K số tiền 100.000 đồng. Ngày 07/8/2023, sợ bị phát hiện nên K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23E1 - 086.66 để ở đường mòn thuộc tổ 4, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Ngày 07/8/2023, ông Lục Văn T1 phát hiện mất tài sản đã truy tìm, phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 23E1 - 086.66 ở đường mòn thuộc tổ 4, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Ngày 08/8/2023, ông T1 trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang về việc bị mất trộm tài sản. Qua truy tìm, Cơ quan điều tra phát hiện máy tính xách tay nhãn hiệu HP kèm dây sạc, chuột tại quán sửa chữa máy tính của ông Đặng Văn T2 và xác định người bán là Lý Văn K.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình còn xác định được ngoài hành vi trộm cắp tài sản của ông Lục Văn T1, thì Lý Văn K còn trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02/8/2023, biết nhà bà Dì Thị H (hàng xóm của K) tại thôn R, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang đi làm thuê không có người ở nhà, nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K trèo qua ta-luy dương ra cửa phía sau nhà bà H, lấy 01 thanh sắt dài khoảng 40cm ở trên mái nhà cậy cửa phía sau. Vào trong nhà, K lục tìm trong tủ quần áo bằng nhựa kê ở giữa nhà thấy 01 loa Bluetooth, nhãn hiệu JBL-pulse 4, màu trắng; K bật nguồn thấy loa vẫn còn hoạt động nên K lấy mang về để ở nhà mình nhưng không nói cho mẹ mình là bà Đặng Thị Tr biết đó là tài sản mà K trộm cắp.

Khoảng 20 giờ ngày 07/8/2023, K đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị N tại thôn M, xã L, huyện Q, tỉnh Hà Giang, thấy nhà đóng cửa, trong nhà không bật đèn điện nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K đi đến trước cửa nhà để máy xát, thấy

cửa không khóa, bên trong có để 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 23E1 - 017.13. K đến vị trí để xe dùng hai tay cạy cốp nhưng không được; K thò tay vào ngăn đựng đồ ở cổ xe thì thấy có chìa khóa xe, K lấy chìa khóa cắm vào ổ khóa để mở cốp nhưng không được. Khoảng 10 phút sau, K gạt chân chống, dắt chiếc xe mô tô ra ngoài đường tỉnh lộ 183 cách vị trí nhà bà N khoảng 50m rồi nổ xe điều khiển xe theo về hướng đi thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Đi đến khu vực giáp ranh giữa thôn M, xã L với thôn R, thị trấn Y, huyện Q, K dừng xe mở cốp thấy bên trong có 01 túi vải màu đen bên trong có 600.000 đồng, gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau; 01 giấy đăng ký xe; 01 giấy phép lái xe, sau đó K cất lại vào trong cốp xe rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ra đường Quốc lộ 279 sang tỉnh Lào Cai. Khoảng 08 giờ ngày 08/8/2023, K đi đến quán bán hàng tạp hóa của ông Đoàn Hồng T3 tại thôn P, xã P, huyện D, tỉnh Lào Cai, hỏi ông T3 có mua xe máy không. Ông T3 hỏi K về nguồn gốc xe máy, K nói dối là xe máy của mẹ, K muốn bán lấy tiền để mua thuốc tiểu đường cho mẹ, K đưa đăng ký xe cho ông T3 xem. Sau khi kiểm tra đăng ký xe mô tô, ông T3 hỏi K bán xe bao nhiêu tiền, K nói 4.000.000 đồng, ông T3 đồng ý mua. K viết giấy mua bán xe mô tô biển kiểm soát 23E1 - 017.13; đưa 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị N cho ông T3, sau đó K bỏ trốn đến thị xã S, tỉnh Lào Cai chi tiêu hết số tiền bán xe và 600.000 đồng trong cốp xe của bà N.

Theo kết luận định giá tài sản số 352/KL-HĐĐG, ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Quang Bình, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Dream II, biển kiểm soát 23E1 - 086.66 có giá trị còn lại là 7.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP kèm dây sạc, chuột máy tính có giá trị còn lại là 2.000.000 đồng; 01 máy tính tính bảng hiệu Apple có giá trị còn lại là 500.000 đồng; tổng giá trị của các tài sản này là 9.500.0000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 519/KL/HĐĐG ngày 19/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Quang Bình, thì 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Vision, biển kiểm soát 23E1 - 017.13 có giá trị còn lại là 9.000.000 đồng; 01 loa, loại kết nối Bluetooth có giá trị còn lại là 1.500.000 đồng; tổng giá trị của các tài sản này là 10.500.0000 đồng.

Về vật chứng:

Đối với Một máy tính bảng Ipad, Lý Văn K bán cho ông Lê Huy Đ, sau đó ông Đ bán lại cho một người không quen biết nên không thu giữ được.

Đối với 01 thanh sắt dài khoảng 40cm mà Lý Văn K dùng để cạy cửa nhà bà Dì Thị H, quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc chìa khóa và 01 điện thoại di động Lý Văn K dùng làm công cụ trộm cắp tài sản của ông Lục Văn T1, quá trình bỏ trốn Lý Văn K làm rơi, không xác định được vị trí nên không thu giữ được.

Đối với 600.000 đồng trong cốp xe của bà Nguyễn Thị N: Lý Văn K đã tiêu hết số tiền này.

Các vật chứng còn lại đã bị thu giữ và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình đã xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-QB ngày 24/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình đã truy tố Lý Văn K về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình giữ nguyên quyết định truy tố. Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng thì không phải xem xét do đã xử lý xong. Về dân sự thì không phải xem xét vì các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường gì. Về án phí thì buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận có hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng đã nêu, biết hành vi trộm cắp đó là sai trái, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là ông Lục Văn T1 nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên các hành vi, quyết định tố tụng này là hợp pháp.

[2] Về việc một số bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa: Sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại các điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã trộm cắp tài sản như cáo trạng đã nêu. Lời khai này phù hợp với lời khai của các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Do đó, đủ cơ sở khẳng định Lý Văn K, trong khoảng thời gian từ ngày 02/8/2023 đến ngày 07/8/2023 đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Ngày 02/8/2023, Lý Văn K trộm cắp 01 loa, loại kết nối Bluetooth, nhãn hiệu JBL-pulse 4, màu trắng, có giá trị 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) của bà Dì Thị H tại thôn R, thị trấn Y, huyện Q; ngày 04/8/2023, Lý Văn K trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream II, màu sơn nâu, biển kiểm soát

23E1 - 086.66, có giá trị 7.000.000đ (bảy triệu đồng) và 01 máy tính bảng Ipad, vỏ màu xám, có giá trị 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) của ông Lục Văn T1 tại tổ 5, thị trấn Y, huyện Q; ngày 06/8/2023, Lý Văn K tiếp tục trộm cắp 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, màu đen, 01 dây sạc và 01 chuột máy tính loại có dây, giá trị 2.000.000đ (hai triệu đồng) của ông Lục Văn T1; ngày 07/8/2023, Lý Văn K trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu sơn trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 23E1 - 017.13, có giá trị 9.000.000đ (chín triệu đồng) và 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) để trong cốp xe, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.600.000đ (chín triệu sáu trăm nghìn đồng) của bà Nguyễn Thị N tại thôn M, xã L, huyện Q. Tổng giá trị tài sản 04 lần Lý Văn K trộm cắp từ ngày 02/8/2023 đến ngày 07/8/2023 là 20.600.000đ (hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng).

[5] Bị cáo cố ý trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của các bị hại. Bị cáo có hành vi 04 lần trộm cắp tài sản trong khi bị cáo có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, Trốn khỏi nơi giam, chưa được xoá án tích; trong đó tại bản án số 89/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm", nên bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

[6] Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt là phạt tù từ 02 năm đến 07 năm; hình phạt bổ sung là người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[7] Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có 04 lần trộm cắp tài sản nên có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo biết trộm cắp tài sản là sai trái, bản thân đã nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng vì ham chơi, không chịu lao động kiếm tiền nên vẫn cố ý tiếp tục trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện việc coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, cần được nghiêm trị.

[8] Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo; nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là các ông Đặng Văn T2, Đoàn Hồng T3, Lê Huy Đ khi mua tài sản không biết nguồn gốc tài sản đã mua của Lý Văn K là do phạm tội mà có, nên không xem xét trách nhiệm của những người này.

[11] Về dân sự: Các bị hại là ông Lục Văn T1, bà Dì Thị H; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là các ông Đặng Văn T2, Đoàn Hồng T3, Lê Huy Đ đều không có yêu cầu bị cáo bồi thường. Bị hại là bà Nguyễn Thị N thì tại giai đoạn điều tra có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 600.000 đồng mà bị cáo

đã trộm cắp; đến giai đoạn truy tố, bà N thấy bị cáo không có công việc ổn định, lại phải đi chấp hành án nên không yêu cầu bị cáo bồi thường nữa. Do đó, không phải giải quyết vấn đề dân sự.

[12] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn K 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 09/8/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lý Văn K, bị hại Lục Văn T1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự, trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mai Hồng